

Số: 118/2026/QĐST-DS

Đồng Nai, ngày 02 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 388/2026/TLST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1999;

Căn cước công dân số: 075.099.001.XXX

Địa chỉ: A, khu phố V, phường P, Thành phố Đ.

- Bị đơn: Bà Huỳnh Thị Thúy V, sinh năm 1988;

Căn cước công dân số: 075.188.004.XXX

Địa chỉ: Tổ A, khu phố A, phường T, Thành phố Đ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Huỳnh Thị Thúy V có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Hoàng L số tiền 361.620.000 đồng (Ba trăm sáu mươi một triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng). Trong đó, tiền nợ gốc là 350.000.000 đồng (Ba trăm năm mươi triệu đồng) và 11.620.000 đồng (Mười một triệu, sáu trăm hai mươi nghìn đồng).

2.2. Về án phí:

- Bà Huỳnh Thị Thúy V phải chịu 9.042.500 đồng (Chín triệu, không trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự hoà giải thành.

- Hoàn trả lại nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng L số tiền tạm ứng án phí 9.042.500 đồng (Chín triệu, không trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0011278 ngày 14/5/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Đ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Huy Công